**Tuần 19**

Tiếng Việt (182) Lớp 2A

 **CHIA SẺ VÀ ĐỌC: ĐÀN GÀ MỚI NỞ**

 *Thứ Hai ngày 13 tháng 01 năm 2025*

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngừ có âm, vần, thanh

- Biết đọc ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và sau mỗi dòng thơ.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ: líu ríu chạy, hòn tơ, dập dờn. Hiểu nội dung bài thơ: Miêu tả vẻ đẹp ngộ nghĩnh, đáng yêu của đàn gà mới nở và tình cảm âu yếm, sự che chở của gà mẹ với đàn con.

-Nhận diện được từ chỉ đặc điểm, trả lời CH Thế nào?Luyện tập về dấu phẩy.

**a.GV :** Máy tính, Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK.

**b. HS :** VBT Tiếng Việt 2, SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của giáo viên** |
| 5’20’10’10’5’ | **1.Khởi động** **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM (15’)**- GV cho HS quan sát tranh các con vật trong SGK/ tr3, thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi: \* Bài tập 1: Hãy gọi tên các con vật dưới đây, nói điều em biết về các con vật đó? + GV mời một nhóm chỉ hình và nói + HS trả lời: … + HS, GV nhận xét, đánh giá. \* Bài tập 2: Xếp tên các con vật trên thành 2 nhóm:a) Những con vật được nuôi trong nhà b) Những con vật không được nuôi trong nhà.+ GV mời đại diện 2 HS trả lời:+ HS trả lời: …- GV giới thiệu bài học:  *Đàn gà mới nở.* **2. Hình thành kiến thức****HĐ1: Đọc thành tiếng**-GV đọc mẫu bài thơ- GV mời 1 HS đọc lời giải nghĩa từ - GVcho HS lần lượt từng em đọc tiếp nối đến hết bài. + GV phát hiện và sửa lỗi phát âm cho HS+ GV yêu cầu từng cặp HS luyện đọc tiếp nối + GV yêu cầu HS thi đọc tiếp nối … + GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh cả bài.+ GV mời 1HS khá, giỏi đọc lại toàn bài. **HĐ2: Đọc hiểu****-** GVcho HS thảo luận và trả lời các câu hỏi -GV mời HS đại diện trả lời-HS, GV nhận xét và kết luận:+Câu1: Khổ thơ 1 tả một chú gà con. Các khổ thơ 2, 3, 4, 5 tả đàn gà con và gà mẹ. +Câu2: Khi ngẩng đầu nhìn lên, thoáng thấy bóng bọn diều, bọn quạ, gà mẹ dang đôi cánh cho đàn con nấp vào trong. ...+ Câu 3: Những hình ảnh đẹp và đáng yêu của đàn gà con: Lông vàng mát dịu. Mắt đen sáng ngời. Đàn con bé tí, líu ríu chạy sau. Đàn con như những hòn tơ nhỏ, chạy lăn tròn trên sân, trên cỏ. **HĐ3: Luyện tập**- GV cho HS thảo luận và trả lời các câu hỏi trong SGK/trang 5.-GV mời HS đại diện trả lời-HS, GV nhận xét và kết luận: + Câu 1: Các từ chỉ đặc điểm: vàng, mát dịu, đen, sáng ngời. + Câu 2: Các từ vàng, mát dịu, đen, sáng ngời đều trả lời cho câu hỏi Thế nào?: Lông thế nào? Mắt thế nào? Chúng được dùng đế tả bộ lông và đôi mắt của chú gà con.+ Câu 3: Gà, lợn, trâu, bò,... là những vật nuôi trong nhà. Dấu phẩy trong câu trên có tác dụng ngăn cách các từ ngữ có cùng nhiệm vụ trong câu: gà - lợn - trâu - bò; giúp câu văn dễ hiểu, dễ đọc.**3.Củng cố và nối tiếp**-Chuẩn bị bài sau: Bồ câu tung cánh.-GV nhận xét, tuyên dương | - HS lắng nghe- HS lắng nghe, đọc thầm theo. - HS đọc -HS đọc bài- HS lắng nghe, luyện phát âm. - HS luyện đọc. - HS thi đọc - HS đọc ĐT- HS đọc bài- HS đọc câu hỏi. - HS trả lời: - HS đọc yêu cầu câu hỏi. - HS thảo luận và trả lời câu hỏi- HS trình bày - HS lắng nghe |